

**PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ NGHỆ THUẬT  
CỦA ĐỒNG BÀO KHMER NAM BỘ TRONG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ - SINH VIÊN  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH**

Son Cao Thăng<sup>1</sup>

**Tóm tắt**

*Bài viết góp phần điểm lại sơ bộ công tác nghiên cứu các hoạt động phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật của đồng bào Khmer Nam Bộ trong đội ngũ cán bộ - sinh viên tại Trường Đại học Trà Vinh. Trong đó, chú trọng hoạt động nghiên cứu và thực hành biểu diễn sân khấu Dù kê của Cán bộ - Sinh viên, đây là một bước ngoặt mới, một phương pháp mới để chính bản thân nhà đào tạo và người được đào tạo có cơ hội tiếp xúc, thâm nhập học tập và nghiên cứu sâu rộng văn hóa nghệ thuật dân tộc Khmer.*

*Từ khóa: Sân khấu Dù kê, Yeak Rom – Rô băm Khmer Nam Bộ, phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật Khmer.*

**Abstract**

*The paper is to review researches about the preservation and promotion of Southern Khmer cultural art at Tra Vinh University. Researches about Du ke theatre at Tra Vinh University are an initial step for teachers and learners to integrate and study Khmer culture.*

*Keywords: Du ke performance – Robam of Khmer Southern, promoting the cultural value of Khmer Art.*

**1. Đặt vấn đề**

Trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương chính sách bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số như Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về việc: “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” và Chỉ thị 39/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc: “Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thông tin khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số”. Nhiệm vụ hàng đầu và cấp bách này luôn được lãnh đạo Trường Đại học Trà Vinh quán xuyến và thực thi kịp thời, thể hiện tính hợp lý cao và đạt hiệu quả tối ưu trong công tác quản lý, điều hành bộ máy của đơn vị. Việc thành lập các Phòng, Ban và Khoa chức năng như Ban Giới và Dân tộc, Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ phục vụ công tác nghiên cứu giảng dạy văn hóa Khmer Nam Bộ tại Trường thể hiện tầm nhìn chiến lược, góp phần thực thi mục tiêu của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII và Chỉ thị 39/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Để hoạt động này đạt được hiệu quả cao nhất, việc nghiên cứu và thực

hành cho những lý luận nghiên cứu về văn hóa Khmer Nam Bộ là một hoạt động có ý nghĩa to lớn được thực hiện bởi đội ngũ cán bộ - sinh viên năng động, đầy nhiệt huyết của nhà trường, góp phần cùng đội ngũ cán bộ, các nhà nghiên cứu khoa học và đông đảo những người quan tâm đến văn hóa Khmer nói riêng và văn hóa cộng đồng các dân tộc thiểu số Việt Nam nói chung, tìm ra giải pháp tháo gỡ những vướng mắc trong lĩnh vực văn hoá dân tộc để sự nghiệp đổi mới của nước nhà đạt được những thành tựu mới.

**2. Nghiên cứu văn hoá Khmer, một tầm nhìn – một thế mạnh tại Trường Đại học Trà Vinh**

Sự thuận lợi về yếu tố cư dân và địa bàn dân tộc Khmer tập trung đông đảo tại Trà Vinh (chiếm khoảng 31% dân số toàn tỉnh) là một trong những thế mạnh lớn để từ đó Trường Đại học Trà Vinh xây dựng mục tiêu và thực hiện các hoạt động nghiên cứu, đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa Khmer cho địa phương và khu vực. Nhiệm vụ này luôn nhận được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh, giúp Nhà trường từng bước có sự định hình và phát huy đạt hiệu quả công tác dân tộc và văn hóa dân tộc. Đội ngũ cán bộ dân tộc trong đơn vị Nhà trường được đào tạo chuyên môn, việc học tập và nghiên cứu về văn hóa Khmer được đầu tư đáng kể. Các phân

<sup>1</sup> Ban Giới và Dân tộc, Trường Đại học Trà Vinh

môn chuyên ngành về văn hóa được cán bộ - giảng viên nghiên cứu thành công, cùng với các mô hình đồ dùng dạy học về văn hóa Khmer: Mô hình chùa Khmer, mô hình đền Ăngkor Wat, khu trưng bày vật dụng Khmer được kết hợp đưa vào giảng dạy đạt hiệu quả cao.

Riêng công trình về văn hóa Khmer có sự tham gia nghiên cứu của đông đảo giảng viên - sinh viên của Nhà trường gồm các đề tài: “Kiến trúc chánh điện truyền thống chùa Khmer Nam Bộ ở TP Trà Vinh” thực hiện bởi nhóm sinh viên lớp Đại học Văn hóa các Dân tộc Thiểu số Việt Nam khóa 2009, đề tài “Đề xuất phương pháp dạy múa Khmer tại Trường Đại học Trà Vinh” của giảng viên Thạch Thị Omnara cũng đã đáp ứng thực tiễn giảng dạy múa ở nhà trường trong giai đoạn hiện nay, thể hiện tính hiệu quả trong quá trình truyền dạy và tiếp nhận kiến thức (giảng viên – sinh viên), tạo tính khả thi cao trong phân môn nghệ thuật múa Khmer.

Nghệ thuật biểu diễn Khmer cũng được nghiên cứu sâu rộng. Năm 2011, với dự án “Truyền dạy nghệ thuật múa, hát Dù kê trong cộng đồng dân tộc Khmer tại Trường Đại học Trà Vinh”, Ban Giới và Dân tộc mong muốn tìm kiếm cơ hội hợp tác với Quỹ Hỗ trợ Bảo tồn Nghệ thuật Văn hóa Dân gian hỗ trợ cho sinh viên, cộng đồng người Khmer đang sinh sống và làm việc tại địa phương có điều kiện nghiên cứu và học tập về loại hình nghệ thuật đặc biệt của dân tộc mình. Mặc dù dự án chưa nhận được sự tài trợ nhưng đó là bước đầu cho những thành công trong công tác nghiên cứu sau này. Năm 2013, việc nghiên cứu về văn hóa nghệ thuật dân tộc càng được phát huy hơn khi dự án “Khôi phục và truyền dạy nghệ thuật kịch múa Yeak rom – Rô băm Khmer Nam Bộ, tại ấp Giồng Lức, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh” do đội ngũ cán bộ Ban Giới và Dân tộc của Nhà trường nghiên cứu, viết và nhận được sự tài trợ từ Quỹ Hỗ trợ Bảo tồn Nghệ thuật Văn hóa Dân gian (CEEVN) của Trung tâm Trao đổi Giáo dục với Việt Nam. Hiện nay, dự án đang trong quá trình thực hiện hứa hẹn đạt được kết quả như mong đợi.

### **3. Phát huy giá trị văn hoá nghệ thuật dân tộc trong đơn vị Nhà trường**

#### **3.1. Các hoạt động văn nghệ quần chúng trong học sinh - sinh viên**

Ngoài công tác đào tạo chuyên môn, các hoạt động văn - thể - mỹ của Nhà trường ngày càng có sự tham gia đông đảo của sinh viên, cán bộ giáo viên. Riêng công tác văn nghệ càng thể hiện sự phong phú và đặc sắc hơn so với khu vực. Bởi đặc điểm địa phương có sự cộng cư của cộng đồng tộc người anh em Kinh, Khmer, Hoa nên gam màu nghệ thuật ở đây được đặc trưng bằng những sắc màu dân tộc. Hằng năm, các hoạt động văn nghệ diễn ra đa dạng với những chủ đề cụ thể như: “Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11”, “Văn nghệ mừng Đảng mừng xuân”, “Văn nghệ ngày truyền thống học sinh, sinh viên 9/1”, văn nghệ kết hợp với những hoạt động phong trào trong kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3 – Những phong trào hoạt động này phần lớn được phát động bởi Đoàn Thanh niên và Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên của Nhà trường. Bên cạnh đó, các hoạt động văn nghệ còn được các Khoa, Bộ môn trong Trường chú trọng tổ chức cho sinh viên chuyên ngành như “Get together” do Khoa Kinh tế - Luật - Ngoại ngữ thực hiện thường niên vào tháng 10, “Dấu ấn miệt vườn” của Khoa Quản trị Văn phòng – Việt Nam học và Thư viện,... Có thể nói trong những sự kiện nêu trên phần lớn đều có sự góp mặt của các tiết mục nghệ thuật Khmer - như một nét văn hóa đặc thù của Trường Đại học Trà Vinh. Song song đó, các hoạt động diễn ra thường xuyên thể hiện tính đặc thù về văn hóa dân tộc Khmer cũng được giữ gìn và phát huy: “Văn nghệ chào mừng tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây”, các ngày lễ hội lớn của đồng bào dân tộc Khmer như Lễ Sen Đôn-ta, lễ hội Ok Om Bok... được Ban Giới và Dân tộc cùng với Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ tổ chức hằng năm. Ngoài ra, đơn vị nhà trường còn tham gia và đạt được kết quả cao trong các hoạt động, phong trào văn hóa nghệ thuật do các Sở, Ban, Ngành, Bộ tổ chức: “Tham gia hội diễn văn nghệ quần chúng Khmer lần thứ IV năm 2012” tại Trung tâm Văn hóa tỉnh Trà Vinh đạt được bốn huy chương Vàng, hai huy chương đồng; hội thi “Nghệ thuật Sư phạm - Văn nghệ - Thể thao toàn quốc” tại Hà Nội tháng 10/2013 đạt được một huy chương vàng, hai huy chương bạc và năm huy chương đồng.

### 3.2. Hoạt động biểu diễn sân khấu Dù kê

Tháng 5 năm 2013, nhận được công văn số 88/CV-HNSSK ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam về việc tổ chức “Liên hoan Nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer lần thứ nhất – 2013”, nhận thấy đây là cơ hội để cán bộ và sinh viên ngành Văn hóa thuộc Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ tại Trường có cơ hội được trau dồi học tập và phát huy kỹ năng, sở trường biểu diễn nghệ thuật dân tộc, Trường Đại học Trà Vinh đã mạnh dạn đăng ký dự thi với tư cách đoàn nghệ thuật bán chuyên nghiệp. Việc tiến hành xây dựng chương trình nghệ thuật tham gia liên hoan nghệ thuật sân khấu Dù kê Khmer được thực hiện bởi Ban Giới và Dân tộc, đơn vị đặc thù của Nhà trường được giao nhiệm vụ chuẩn bị nội dung, biên soạn tác phẩm và phối hợp chặt chẽ với Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ tuyển chọn diễn viên ưu tú từ trong đội ngũ sinh viên năng động, giàu lòng nhiệt huyết vì nghệ thuật dân tộc của Nhà trường.

Về nội dung của vở diễn, một mặt chúng tôi đã nghiên cứu về điều lệ và một số quy định về việc xây dựng nội dung vở diễn mà Ban Tổ chức đưa ra, đó là việc khuyến khích các tác phẩm tham dự có nội dung nêu bật giá trị nhân văn, yêu nước, cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cuộc sống sinh động thời hội nhập... Đặc biệt khuyến khích các vở diễn có nội dung về cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Mặt khác, chúng tôi dựa vào tình hình thực tế tại đơn vị vốn là cơ quan sự nghiệp giáo dục nên nội dung thiết yếu của tác phẩm tham dự lần này cần được xây dựng dựa trên đề tài “Giáo dục và học tập” với chủ đề là “Chinh phục những trở ngại trên con đường tìm tri thức”. Tháng 7/2013, kịch bản “Abai kră kray – Đom lay vich chia” – (Cạm bẫy học đường) của tác giả Sơn Cao Thắng – Chuyên viên Ban Giới và Dân tộc được Hội đồng Khoa học cấp Trường thông qua ngày 7/8/2013. Đồng thời được Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh cấp phép sử dụng ngày 23/8/2013.

#### Tóm tắt nội dung vở ca kịch Dù kê “Cạm bẫy học đường”

Thể hiện cuộc tranh đấu tư tưởng (sự quyết tâm, lưỡng lự và bàng quan) trong con người trước vấn đề học tập để tìm tri thức cho bản thân.

Vở ca kịch được tóm tắt như sau: Song Ha là cậu ấm trong gia đình phú ông, luôn được thương yêu chiều chuộng qua thời gian đã trở nên hư đốn. Dù được phú ông - phú bà mời thầy về dạy chữ nghĩa nhưng vẫn thường xuyên trốn học để đi bài bạc. Trái ngược với hình ảnh này là hai chàng trai nông thôn nghèo khó nhưng lại hiếu học đó là Rot Tana và Via Sna. Biết được chân lý “học thầy không tày học bạn”, gia đình phú ông đã tạo điều kiện cho con mình được theo hai chàng trai lên đường tầm sư học đạo để tìm tri thức. Con đường tìm tri thức thật gian nan, cuộc chiến nội tâm trong ba người họ được nghệ thuật hóa thành các thế lực xấu rình rập, cái ác luôn bao vây... Do không giữ được lập trường của bản thân nên một trong ba người đã bị những tệ nạn trong xã hội lôi kéo. Xung đột nội tâm nhân vật chỉ được giải quyết khi bản thân những người không giữ được lập trường đó gặp phải tai ương không lối thoát, khi đó ánh sáng tri thức, lòng vị tha và tình thân sẽ là cầu nối giúp họ vụt dậy và thoát khỏi. Vở ca kịch đề cao vai trò của tri thức, tình yêu và hạnh phúc sẽ được đền đáp cho những con người xứng đáng.

Với đặc trưng của sân khấu rằng các nhân vật được xây dựng đều là các hình tượng điển hình, mỗi nhân vật tượng trưng cho một cá tính, nhân cách riêng biệt thể hiện trong tâm ý của tác giả đồng thời đáp ứng tâm lý của đông đảo quần chúng – khán giả. Vở “Cạm bẫy học đường” bật lên với ba nhân vật đại diện cho ba luồng tư tưởng trái ngược nhau:

- **Hình tượng Rot Tana:** thể hiện cho những con người có lập trường vững vàng. Dù gặp bao gian truân, thử thách nhưng anh vẫn giữ vững lập trường để theo đuổi mục đích học tập đến cùng. Đây là mẫu người đại diện cho sự quyết tâm trước mọi công việc – kết quả sẽ đạt được như mong đợi.

- **Hình tượng Via Sna:** dù đã xác định được mục đích của việc học, theo đuổi việc học nhưng anh vẫn không qua được ải tình, thể hiện tính cách của một con người lưỡng lự, dễ bị cám dỗ trước thử thách – kết quả đạt được của cá nhân này chỉ là hai bàn tay trắng.

- **Hình tượng Song Ha:** giàu có, chỉ thích vui chơi không nghĩ đến tương lai. Đây là mẫu người bàng quan, sống buông xuôi – kết quả gặp nhiều tai ương và đau khổ trong cuộc sống.

### Các nhân vật khác:

- **Ông bà Sê thây:** được xây dựng đối lập với mọi khuôn khổ phú hộ thời xưa mà tưởng cổ xây dựng, ở đây hình ảnh họ là người giàu có, có lòng thương người, thường đi chùa lễ phật, làm phước... Nhưng họ không có phương pháp dạy con, chỉ dùng đòn roi và nuông chiều. Đây là mẫu người hảo tâm nhưng bất lực.

- **Chằn tinh, Chằn nữ:** thể lực đen tối đại diện cho sức mạnh của các tệ nạn trong xã hội, luôn luôn tìm cách lôi kéo con người rơi vào luẩn quẩn của sự vô tri.

- **Hoàng tử, công chúa:** trong vở diễn này chỉ là hoá thân của thể lực xấu.

- **Ây sây, cháu Ây sây:** góp phần hướng con người đến với chính nghĩa.

- **Vai hề:** đây là nhân vật độc đáo thể hiện cho mẫu người với sự lạc quan trong tâm hồn, luôn luôn tạo sáng khoái, thư giãn cho người xem

Vở diễn xây dựng trên nền tảng nội dung các tuồng tích xưa, tư tưởng ở hiền gặp lành, cái thiện luôn chiến thắng cái ác. Đây là vở diễn mang tính chất xã hội, tích truyện phản ánh cuộc sống thời đại. Mặc dù có những bước tiến chuyển mình so với các vở diễn trước nhưng vở ca kịch này vẫn đảm bảo được góc độ nghệ thuật của sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ, ở chỗ tác giả vận dụng nguyên tắc “bình cũ rượu mới”, “mượn cổ nói kim”, khía cạnh tuy mới nhưng lại gần gũi, thực tế với cuộc sống hiện đại, đặc biệt là đời sống sinh viên, phản ánh lối sống và vấn đề học tập của sinh viên - học sinh trong giai đoạn hiện nay.

Xét về cách xây dựng, vở diễn “Cạm bẫy học đường” vẫn đảm bảo các yếu lĩnh trong nghệ thuật sân khấu Dù kê như mở màn bằng bài hát **Hum rông**, đây là làn điệu hát cúng tổ, ra mắt chào khán giả mang tính chất tha thiết, đậm hồn dân tộc... Các làn điệu hát trong vở diễn được tác giả và đạo diễn thống nhất sử dụng đúng bài bản và đầy đủ theo làn điệu bài ca dòng nhạc Bassác như: **Lôm thu** (thể hiện làn gập gờ đầu tiên), **Lôm tâng**... Các bài ca từ dòng nhạc Quảng, nhạc Tiều như: **Quảng smó** trong bài “Vichia Tla thlai” thể hiện sự quyết tâm để đạt được mục đích học tập.

Một số bài cũng được trích từ dòng nhạc Mahôri như: **Côlap Lămpua** trong bài hát “Riêp chom ví mean” thể hiện sự siêng năng của những

người giúp việc tại nhà phú ông trong âm điệu hát du dương tuyệt vời.

**Ken thop:** đây là điệu hát mang phong cách oai nghi được vai Song Ha thể hiện.

**Bom phê clai:** làn điệu Aday này cũng được vận hành một cách hợp lý, đầy tính hài hước khi nhân vật Apao trò chuyện phiếm với bà quản gia - Ming Mach trong thời gian rảnh rỗi.

**Balây phia-sa:** làn điệu của bài hát than thở giữa ông bà và phú ông về đứa con bất trị của mình.

**Sen tria:** làn điệu trong bài hát “Asôra” - nhân vật Chằn tự giới thiệu về bản thân thể hiện sự dũng mãnh của thể lực xấu.

**Yất không:** làn điệu trong bài hát của Yất khôngây – nhân vật Chằn nữ tự giới thiệu về bản thân.

**Na kri:** thể hiện niềm kiêu hãnh khi Chằn nữ hóa thân trở thành người đẹp quý phái được như ý nguyện: hoá thân thành tiên nữ hoặc là công chúa.

**Sro môl sne ha:** làn điệu thể hiện cho tình cảm của những con người bị lôi kéo vào ái tình ái.

**May uôn:** một làn điệu vui tươi được nhân vật Suvan Na Thiara - cháu gái của đạo sĩ thể hiện trong bài hát dạo chơi vườn hoa.

**Som phong s-mó:** thể hiện cho tấm lòng chân thành.

**Mê om-bao cro-hom:** thể hiện sự vui sướng của bản thân khi đạt được mục đích tốt đẹp.

**Chap chong rich** – “bắt dế”, đây là làn điệu giao duyên đặc sắc giữa đôi tình nhân đang lúc yêu nhau.

**Sêch Sôm:** làn điệu thể hiện lòng kêu hãnh đắc thắng được sử dụng cho thể lực xấu. Ở đây thể hiện trong bài “Khôl cà som rach” – Mục đích hoàn tất.

**Phuôn ma lay:** cá nhân thể hiện sự sám hối trong đau thương và thất vọng.

**Quảng hôk kăn, Phát cheay, Sen trea:** là những làn điệu hát dữ dằn, khoẻ mạnh, giận dữ... Ở trong vở diễn này, đây là lối hát đối đáp tỏ tình của nhân vật Chằn và lời khước từ nhục mạ của Suvan Na Thiara (thể hiện sự giận dữ).

Ngoài ra, còn có các làn điệu như: **Chan sa rai, Srây không, Thia sô, Chum reap...** Kết hợp phần hát còn có lối, đối thoại, cười nói, ngâm thơ độc đáo và sự uyển chuyển mềm mại theo từng động tác múa minh họa của diễn viên. Tất cả hợp

thành một tác phẩm hoàn chỉnh kết hợp với diễn xuất của đội ngũ diễn viên là lực lượng sinh viên – cán bộ có tâm huyết của Nhà trường trong Liên hoan Nghệ thuật Sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ lần thứ nhất được tổ chức vào tháng 11 năm 2013 tại Sóc Trăng. Sân khấu Dù kê - Lakhôn Bassác ngày nay không ngừng phát huy sáng tạo cái mới, cái hay dựa trên nền cũ để loại hình nghệ thuật dân tộc Khmer trở nên mới mẻ và hấp dẫn nhưng vẫn rất đặc trưng cho vùng đất Nam Bộ giàu nghĩa tình này.

#### 4. Kết luận

Kho tàng văn hóa nghệ thuật dân tộc Khmer là một giá trị độc đáo riêng trong ngôi nhà văn hóa Việt Nam. Từ đó, việc giữ gìn và phát huy vốn giá trị văn hóa ấy luôn nhận được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Nhưng do giá trị văn hóa cộng đồng dân tộc vô cùng phong phú và đa dạng nên gặp phải nhiều vướng mắc trong lúc thực thi, cụ thể chưa đáp ứng đúng mục tiêu như mong đợi. Vì trước xu thế hội nhập, các trào lưu văn hóa mới ồ ạt tiếp biến mạnh mẽ trong cộng đồng dân cư nên việc giữ gìn và phát huy vốn giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong giai đoạn hiện nay cần phải có một chiến lược bền vững. Hội thảo “Nghệ thuật Sân khấu Dù kê Khmer Nam Bộ - Di sản văn hóa dân tộc” được tổ chức tại Trường Đại học Trà Vinh có thể xem là một sự kiện khởi sắc, thể hiện sự bền vững ở góc độ thực thi công việc về

văn hóa tộc người Khmer. Các bài tham luận trong hội thảo sẽ là những đóng góp có giá trị thực tiễn để làm rõ vấn đề đặt ra. Riêng bài tham luận này góp phần điểm lại sơ bộ hoạt động về công tác nghiên cứu và làm rõ hoạt động phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật dân tộc Khmer tại đơn vị nhà trường. Qua đó, thể hiện sự đồng tình trong công tác đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn về văn hóa dân tộc. Đặc biệt cần chú trọng tạo mọi điều kiện nghiên cứu về loại hình văn hóa dân tộc đang có nguy cơ bị mai một, khuyến khích việc đầu tư phục dựng, sân khấu hóa hình thức biểu diễn và vận dụng đặc điểm thuận lợi trong xu thế hội nhập góp phần quảng bá giá trị văn hóa tộc người Khmer đến với khu vực và thế giới. Có thể nhận thấy việc chú trọng nghiên cứu về văn hoá Khmer Nam Bộ đến thực tiễn phát huy các giá trị văn hoá nghệ thuật dân tộc là một trong những mục tiêu chiến lược quan trọng hàng đầu để đơn vị Trường Đại học Trà Vinh có được nền tảng khoa học vững chắc trong việc đào tạo nguồn nhân lực hiểu biết sâu rộng về văn hoá tộc người Khmer cho địa bàn. Đây cũng chính là mục tiêu và phương hướng giúp nhà trường phấn đấu xây dựng Khoa Ngôn ngữ - Văn hoá - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ thành khoa trọng điểm quốc gia góp phần vào sự nghiệp giữ gìn và phát huy vốn giá trị văn hoá tộc người trong cộng đồng dân tộc Việt Nam vào sự phát triển chung của đất nước.

#### Tài liệu tham khảo

- Đàm Văn Hiến, Trần Văn Bôn, Lê Hàm. 2012. *Sân khấu dân gian*. NXB Văn hóa dân tộc.
- Đào Huy Quyền – Sơn Ngọc Hoàng – Ngô Khi. 2007. *Nhạc khí dân tộc Khmer Sóc Trăng*. Nxb Tổng hợp Tp. HCM.
- Hoàng Túc. 2011. *Diễn ca Khmer Nam Bộ*. NXB Thời đại.
- Huỳnh Ngọc Trảng, Văn Xuân Chí, Hoàng Túc, Đặng Vũ Thị Thảo, Phan Thị yển Tuyết. 1987. *Người Khmer tỉnh Cửu Long*. NXB Sở Văn hóa Thông tin Cửu Long.
- Ngô Văn Tường. 2007. *Báo cáo kết quả điều tra Di sản văn hóa phi vật thể dân tộc Khmer tỉnh Trà Vinh*. NXB Sở Văn hóa Thông tin Cửu Long.
- Nhóm tác giả. *Sân khấu truyền thống Khmer Nam Bộ*. NXB Sở Văn hóa Thông tin tỉnh Sóc Trăng – Phân viện Văn hóa Nghệ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh